

Độc: Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Theo Dòng Lịch Sử.

Trần Đan Hà



Thượng tuần tháng Năm vừa qua, tôi đi thăm con đang làm việc tại Hannover. Buổi chiều, tôi ghé thăm Niên trưởng Ngô Văn Phát (Thủ khoa khóa 11 - Phạm Công Quân, Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt) hiện là Cố vấn Hội CT.TPB. QLVNCH - Đức Quốc. (Cố Trung tá Nguyễn Thành Nam khóa Sĩ quan hiện dịch “đặc biệt” tại Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt, nguyên Hội trưởng. Hiện tại CSVSQ Hoàng Tôn Long khóa 31/16D TVBQGVN, Hội trưởng và tôi là Thư ký) và được nghe ông kể về chuyến đi Úc thăm con, được gặp gỡ và sinh hoạt với Hội Cựu SVSQVBN tại đây.

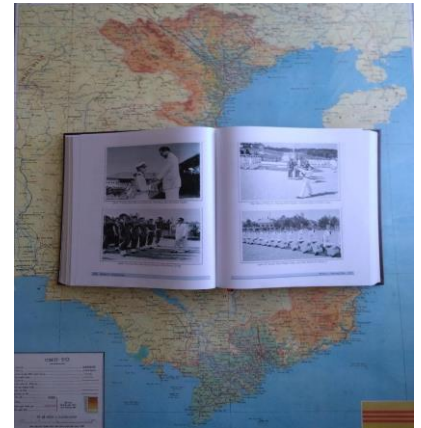
Ông rất hạnh phúc với khoảnh khắc được sống lại một thời thật nhiều kỷ niệm về cuộc đời quân ngũ, về một quá khứ đầy hào hùng của người trai trong thời chiến, những người được vinh hạnh mang trên vai

“Tổ Quốc – Danh Dự – Trách Nhiệm”. Nhân dịp này Nt Phát tặng tôi cuốn: “**Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Theo Dòng Lịch Sử**”. Sách với sự đóng góp đồng đảo của một số đại diện cho hơn 6.000 Cựu SVSQVBN xuất thân của trường võ bị.

Một tác phẩm thật “vĩ đại” về cả hình thức lẫn nội dung. Sách được in ấn trên giấy bóng màu bạch kim, khổ lớn, bìa cứng, dày 808 trang với những hình ảnh về lịch sử của trường rất đẹp và sống động. Sách chia làm 3 phần.

Phần đầu:

Giới thiệu tổng quan về lịch sử TVBQGVN cũng như sự hình thành Chính Thể Việt Nam Cộng Hòa. Các hình ảnh tiêu biểu như: Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa. Quốc Ca Việt Nam Cộng Hòa. Huy Hiệu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Huy Hiệu Trường VBQGVN. Khối Quốc Quân Kỳ TVBQGVN. Phù Hiệu Sinh Viên Sĩ Quan TVBQGVN. Đài Tưởng Niệm Cựu SVSQ Võ Bị Vong Thân (Bức tượng Thương Tiếc tại Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa Tác Giả Điêu Khắc Gia Nguyễn Thanh Thư). Lời Tựa Sách, Lời Nói Đầu. Ban Thực Hiện Sách TVBQGVN Theo Dòng Lịch Sử. Lời giới thiệu của Ban Biên Soạn.



Tiếp theo là Phần I

Sơ Lược Bối Cảnh Lịch Sử Việt Nam và Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam 1948 – 1975. Danh Xưng và Tiểu Sử các giai đoạn trường thành theo thời gian, cùng sự thay đổi tên gọi.

Cơ Cấu Tổ Chức:

Khối Chỉ Huy và Tham Mưu. Các Vị Chỉ Huy Trường Người Việt Nam. Khối Huấn Luyện Quân Sự. Khối Huấn Luyện Văn Hóa. Khối Yểm Trợ và Công Vụ. Điều Kiện Gia Nhập. Huấn Luyện Tân Khóa Sinh: Nghi thức nhập trường. Hành xác nhập trường. Tám tuần sơ khởi. Di hành và chinh phục Lâm Viên. Lễ gắn Alpha và Lễ mãn khóa của trường...

Chương trình Văn hóa:

Chương trình 1 năm, chương trình 2 năm, chương trình 3 năm, chương trình 4 năm. Các môn học (Toán, Khoa học, Anh văn, Nhân văn, Khoa học xã hội, Kỹ thuật điện, Cơ khí, Công chánh, Kỹ thuật quân sự...). Huấn luyện Đạo Đức và Lãnh Đạo: Quy Luật Danh Dự. Chiến Tranh Chính Trị và Tâm Lý Chiến. Phong Thái. Huấn luyện Thể chất: Thể Dục. Thể Thao. Kiếm Thuật. Kỵ Mã. Võ Thuật. Huấn luyện Hậu Tốt Nghiệp: Huấn luyện Binh Chủng. Huấn luyện Quân Chủng. Huấn luyện Quân Sự Tại Hải Ngoại. Học Văn Hóa Tại Hải Ngoại. Học Cao Đẳng Kỹ Thuật Công Binh.

Giới thiệu đời sống Sinh Viên Sĩ Quan. Quân phục và cấp hiệu của Sinh Viên Sĩ Quan. Những bài ca truyền thống. Hình ảnh lưu niệm của khóa. Những biến cố đáng nhớ (như biến cố ký hiệp định Genève (20.7.1954), biến cố di tản 30. 4.1975). Danh sách Tướng lãnh xuất thân từ TVBQGVN. Thư Tịch: Sách Việt Ngữ. Sách Anh Ngữ Và Pháp Ngữ...

Phần II Tiểu Sử Các Khóa.

Ý nghĩa tên các khóa. Nội dung từng khóa một.

(Ví dụ: Khóa 1- Phan Bội Châu Trường Sĩ Quan Việt Nam – Huế. Sơ lược: Nhập trường tháng 10, 1948. Số ứng viên nhập trường: 64. Mãn khóa: Tháng 5, 1949. Chủ tọa lễ mãn khóa: Phan Văn Giáo Thủ Hiến Trung Phần. Số sĩ quan tốt nghiệp: 56. Tên khóa: Bảo Đại / Phan Bội Châu. Thủ Khoa: Nguyễn Hữu Có). Danh sách sĩ quan tốt nghiệp khóa. Danh sách các tướng lĩnh xuất thân các khóa. Danh sách tưởng niệm các Sinh viên Sĩ Quan Vị Quốc Vong Thân trong cuộc chiến 20 năm!)

Phần III Tiểu Sử Các Khóa Phụ:

1- Khóa 3 Phụ Trừ Bị – Đồng Đa TVBLQDL: Sơ Lược. Tên Khóa. Thời Gian Huấn Luyện. Đặc Điểm Của Khóa Đồng Đa. Những Điều Đáng Nhớ Của Khóa Đồng Đa.

2- Khóa 4 Phụ Trừ Bị Cương Quyết. Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt: Sơ Lược. Tên Khóa. Thời Gian Thụ Huấn. Tổ Chức. Đặc Điểm Của Khóa.

3- Khóa Cấp Tốc Trung Đội Trường. Formation Accélérée Chef de Section (FACS) Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt: Sơ Lược. Mục Đích. Tuyển Chọn Khóa Sinh. Thành Tích. Những Anh Hùng & Chiến Công Đặc Biệt.

4- Khóa Vương Xuân Sỹ. Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt: -Sơ Lược. Tên Khóa. Tổ Chức...

Cầm cuốn sách trên tay tôi thấy lòng mình rưng rưng cảm động. Chợt nhớ về một đơn vị thiện chiến bậc nhất của QL.VNCH. Một đơn vị mà khi nghe đến danh hiệu ai cũng phải tự hào. Trong mơ hồ như vang vọng đâu đây khúc hát quân hành: *“Đây Sư Đoàn I đây sư đoàn giới tuyến. Chiến sĩ tiên phong nơi tuyến đầu Việt Nam. Lam sơn oai hùng...”*.

Sư đoàn I từng có những vị Tư Lệnh tài ba xuất chúng. Hầu hết đều xuất thân từ TVBQGVN như:

- Trung Tá Nguyễn Văn Thiệu tốt nghiệp khóa I Trường Sĩ Quan Việt Nam. Một thời làm Tư Lệnh Sư Đoàn I Bộ Binh. (sau vinh thăng Trung Tướng và trở thành Tổng Thống dưới thời Đệ Nhị Cộng Hòa).
- Đại Tá Đỗ Cao Trí ông theo học khóa Đổ Hữu Vị tại trường Sĩ quan Nước Ngọt ở Cap Saint Jacques (Vũng Tàu). Ông được chọn đi du học khóa Bộ binh tại trường Thực tập Bộ binh Auvours, Pháp. Được bổ nhiệm chức vụ Tư lệnh Sư đoàn 1 Bộ binh thay thế Đại tá Nguyễn Văn Thiệu.
- Tiếp theo là Đại Tá Phạm Văn Phú ông theo học khóa 8 Hoàng Thụy Đông tại trường Võ bị Liên quân Đà Lạt. Ông được bổ nhiệm làm Tư lệnh Sư đoàn 1 Bộ binh thay thế Thiếu tướng Ngô Quang Trưởng được bổ nhiệm làm Tư lệnh Quân đoàn IV và Quân khu 4. Giữa tháng 4 năm 1971, ông được đặc cách thăng cấp Thiếu tướng tại nhiệm, do Sư đoàn I đạt được chiến công trong chiến dịch Lam sơn 719. Sau đó, ông được cử làm Trưởng đoàn hướng dẫn phái đoàn gồm 25 quân nhân các cấp có chiến tích ở Hạ Lào đi thăm viếng Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan). (Ông là một trong năm Tướng lĩnh VNCH tự sát trong sự kiện 30.4.1975). Tháng 9 năm 1972, ông xin từ nhiệm để dưỡng bệnh sau khi bàn giao Sư đoàn I Bộ Binh lại cho Đại tá Nguyễn Văn Điem (nguyên Tư lệnh phó Sư đoàn).
- Ông Điem theo học khóa 4 Cương Quyết 1 tại trường Sĩ quan Trừ bị Thủ Đức. Ngày 1 tháng 6 năm 1954 mãn khóa tốt nghiệp với cấp bậc Thiếu úy. Ngày 1 tháng 4 năm 1974, ông được thăng cấp Chuẩn tướng tại nhiệm. Ông là vị Tư Lệnh cuối cùng của Sư Đoàn I Bộ Binh. Ngày 28 tháng 3, ông được giao kiêm nhiệm chức vụ Quân trấn trưởng Đà Nẵng. Ngày 29 tháng 3, trong chuyến trực thăng UH1.H bay từ Non Nước (Đà Nẵng) di tản về Quy Nhơn, Bình Định. Vì chở nặng và bay trong đêm sương mù nên trực thăng bay theo ven biển. Bay đến địa phận Quận Bình Sơn, Quảng Ngãi, trực thăng chao đảo, cánh quạt chạm nước gây tai nạn và chìm xuống biển. Trên trực thăng chở hơn 10 người gồm Phi hành đoàn, ông cùng một số sĩ quan Chỉ huy, Tham mưu và một Thượng sĩ Y tá. Khi tử nạn, mất tích, ông mới 45 tuổi. (Mới đây gia đình đã tìm thấy thi thể ông và cố Đại Tá Võ Toàn, còn đeo thẻ bài).

Sư Đoàn I Bộ Binh còn có các Sĩ quan mưu lược như:

- Cố Đại Tá Võ Toàn xuất thân khóa 17 Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt mang danh số 160, nguyên Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn I Bộ Binh. Ông nghiên cứu về Chiến thuật Chiến lược tác chiến màu nhiệm, được trình bày tại trường Chỉ Huy Tham Mưu năm 1974 được Bộ Tổng Tham Mưu và một số Tướng Lãnh chấp nhận đưa vào binh thư huấn luyện cho các sĩ quan và chiến lược chiến

thuật này được áp dụng tại chiến trường vùng Quảng Trị và Thừa Thiên.

- Cố Đại Tá Lê Huấn “Người Hùng Hạ Lào”. Ông xuất thân từ khóa 18 TVBQGVN, danh số: 065. Ra trường với cấp bậc Thiếu úy hiện dịch. Đầu năm 1971, vì nhu cầu chiến trường, Trung Đoàn I Bộ Binh thành lập thêm Tiểu Đoàn 4/I và cử Ông giữ chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng. Tuy là Tiểu đoàn tân lập, nhưng Ông đã chứng tỏ khả năng chỉ huy và lòng quả cảm trong các trận giao tranh tại Quảng Trị vô cùng oanh liệt. Tham gia chiến dịch Lam Sơn 719 đơn vị ông đóng tại đồi Lô Lô. Giữa đường triệt thoái đơn vị dừng chân, đêm đến bị công quân tấn công và tràn ngập, ông đã hy sinh anh dũng tại hầm trú ẩn !

Vừa mới xem qua hình ảnh đã thấy một khung trời kỷ niệm đầy hào hùng của người trai thế hệ: thời bình thì chăm lo việc học hành, và thời chiến thì sẵn sàng “xếp bút nghiên theo việc đao cung”. Là những tấm lòng yêu tổ quốc và đồng bào, và yêu đồng đội như thủ túc, họ bước đi bên nhau như những dòng sông đang trôi về biển cả, lòng phơi phới hân hoan, miệng hát vang những khúc ca làm sống dậy tình đồng đội:
*“Đây khúc ca vang nơi quân trường đầy hào hùng.
Vai sát vai ta đi vào trong tình quân ngũ...”.*

Đẹp lắm phải không “tình huynh đệ chi binh” của những ngày cùng nhau theo bước chân hiên ngang đi giữ gìn quê mẹ, đã làm sống lại một chặng đường lịch sử đầy hào hùng của dân tộc Việt Nam? Một dân tộc đã chịu bao hệ lụy với những phân hóa triền miên do ngoại bang thao túng. Nhưng không ngừng tranh đấu để giữ vững nền độc lập nước nhà. Không ngừng phát triển để xây dựng quốc gia, và không ngừng giáo dục để trao truyền lại cho tương lai con cháu một nền văn hóa nhân bản.

Nhân Duyên Hình Thành:

Theo Lời Tựa của Ban Biên Soạn thì:

“Những CSVSQ này viết – trước nhất – là để làm sống lại những ký ức của năm xưa. Những ký ức đã gắn liền với họ với bạn đồng khóa, với anh em xuất thân từ trường Mẹ – một hình dung từ trân quý nhất mà cả các CSVSQ của trường đã dành cho...”

„Đến từ ký ức đó là những truyền thống tốt đẹp của Trường Mẹ, những sinh hoạt đặc thù, và những kỷ niệm vui buồn của từng khóa trong thời gian thụ huấn. Những hoài niệm này được nâng niu mở ra, được triu mến ghi lại và được trân trọng gởi đến quý vị bằng Tâm Tình của Những người Linh Già - “Những người lính già không bao giờ chết, họ chỉ mờ dần theo thời gian”. (Thống Tướng Douglas MacArthur “Old soldiers never die, they just fade away.”).

“... Rồi mai đây, sau khi những thế hệ cuối cùng trong tập thể Cựu Sinh Viên Sĩ Quan TVBQGVN vĩnh viễn ra đi và nếu chúng ta không để lại những chứng tích rõ ràng, trung thực, và không thể bôi xóa được, thì những người cộng sản, đang cai trị đất nước Việt Nam bằng bạo lực và dối trá, chắc chắn sẽ thành công trong việc hoàn toàn xóa bỏ lịch sử oai hùng của TVBQGVN”.

“... Không một ai trong số các CSVSQ đã đóng góp cho nội dung cuốn sách Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Theo Dòng Lịch Sử là người viết văn hay viết sử chuyên nghiệp. Tất cả những đóng góp của họ trong việc biên soạn có liên quan đến những sự kiện lịch sử – trong những giai đoạn thăng trầm, thử thách hoặc vô cùng tăm tối của dân tộc Việt – đều đến từ chính kinh nghiệm của bản thân hay những tài liệu đáng tin cậy”.

(trang 7+8 trong lời Tựa).

Chừng ấy lý do cũng đủ để làm sống lại một thời vang bóng. Một thời mà toàn dân Việt Nam theo dòng chảy của lịch sử, đã tự rèn luyện cho bản thân để có “một tinh thần minh mẫn trong một thân thể tráng kiện”, nhằm thích nghi với dòng chảy ấy, vì:

“Lịch sử của một quốc gia gắn liền với lịch sử của quân đội, vì sự hưng vong của quốc gia tùy thuộc vào sức mạnh và khả năng chiến đấu của quân đội quốc gia đó. Ngoài ra, tại các quốc gia đang mở mang, quân đội thường tham gia vào công tác thiết kế và xây dựng các hạ tầng cơ sở. Bởi đó quân đội góp phần quan trọng vào sự xây dựng và phát triển nền kinh tế quốc gia. Chính vì vậy, người ta không thể chỉ đề cập đến quân đội mà không đề cập đến những quán trường đào tạo các cấp lãnh đạo của quân đội đó, trong đó nổi bật nhất là trường võ bị...”

(trích “Lời Nói Đầu” của Trung Tướng Lâm Quang Thi
Chỉ Huy Trường TVBQGVN (1968 – 1972).

Chừng ấy lý do cũng đủ để công nhận sự trung thực của cuốn sách, qua lời xác nhận rất chân thành của Ban Biên Soạn:

“Những người đóng góp không phải là những người viết văn hay viết sử chuyên nghiệp”!. Vâng, họ chỉ viết bằng tấm lòng ngay thẳng, trung thực và bất khuất không bị một quyền lực nào sai khiến, không bị một hào quang nào dẫn dắt. Họ chỉ viết bằng cảm xúc dâng trào, bằng nhớ thương chất ngất của một trời kỷ niệm. Họ chỉ viết bằng tình đoàn kết dân tộc, tình hóa giải giữa anh em, và tình gom cả dân tộc Việt Nam vào trong chiếc nôi của Mẹ. Họ chỉ muốn trở về với nguồn cội của dân tộc Việt Nam, theo truyền thuyết: “Lạc Long Quân kết duyên cùng Bà Âu Cơ sinh ra một trăm trứng, nở thành một trăm con...”. Họ muốn trở về với nguyên thủy ấy để được thấy rằng, dân tộc Việt Nam là một dân tộc độc lập và bất khuất, họ chỉ thể hiện bằng hành động học tập, rèn luyện và xây dựng nên họ không muốn trở thành những “cây viết chuyên nghiệp”! (Vi những cây viết chuyên nghiệp thì họ “biết viết và cũng biết lách”, biết dùng những từ ngữ xảo thuật, ma mị để ngụy biện. Hay bị những áp lực bên ngoài chi phối để phân hóa, chia rẽ, buộc họ phải “nói dối lòng mình, bẻ cong ngòi bút!”).

Và chừng ấy cũng đủ khả năng thuyết phục thế giới công nhận Chính Thể Việt Nam Cộng Hòa có Chính Nghĩa Quốc Gia. Còn cộng sản là một chủ thuyết ngoại lai, được du nhập vào để dựng nên “một đội lính đánh thuê!” như lời tự thú của cố Tổng bí thư Lê Duẩn: **“Ta đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô và Trung Quốc!”** (lời tự thú này được khắc vào bia mộ ông).

Nguyên Nhân Thành Lập:

Theo bối cảnh lịch sử Việt Nam 1945-1948, Quân Đội Nhật “đảo chánh” bộ máy cai trị của thực dân Pháp. Rồi trao trả chánh quyền lại cho Việt Nam, nhưng họ đứng sau để điều khiển! Đến tháng 8 năm 1945, Nhật đầu hàng Đồng Minh. Trong thời kỳ “tranh tối tranh sáng này” Quân Đội Trung Hoa đứng ra hòa giải giữa các Đảng Phái Quốc Gia và Mặt Trận Việt Minh để thành lập một chính phủ Quốc Gia Liên Hiệp, với Hồ Chí Minh làm chủ tịch và ông Nguyễn Hải Thần làm phó chủ tịch.

Nhưng lập trường của Pháp và chính quyền Cộng sản Việt Nam của ông Hồ Chí Minh không thể dung hòa... Nên chiến tranh Việt – Pháp lại tái diễn! Thực dân Pháp thất bại trong việc bình định bằng quân sự, nên nghĩ đến giải pháp chính trị. Đó là hình thành giải pháp mới được gọi là “Giải Pháp Bảo Đại”:

“Dựa trên cơ sở của Thỏa Ước Vịnh Hạ Long ký ngày 5 tháng 6 năm 1948, giữa Thủ Tướng Nguyễn Văn Xuân đại diện cho Việt Nam và cao Ủy Emile Bollaert đại diện Chính Phủ Pháp, dưới sự chứng kiến của Quốc Trưởng Bảo Đại: Nền độc lập và thống nhất của Việt Nam trong Khối Liên Hiệp Pháp được long trọng công nhận. Ngay sau đó Quốc Trưởng Bảo Đại chỉ thị Thủ Tướng Nguyễn Văn Xuân xúc tiến việc đào tạo sĩ quan cho Quân Đội Quốc Gia Việt Nam. Tháng 10 năm 1948, Trường Sĩ Quan Việt Nam được thành lập và khai giảng khóa đầu tiên tại Thành phố Huế với nhiệm vụ huấn luyện và cung cấp những cán bộ chỉ huy cho Quán Đội Quốc Gia Việt Nam đang được hình thành.

(Trích „Sơ lược bối cảnh Lịch Sử Việt Nam 1945 – 1948” Trang 17)

Cùng sự phát triển theo thời gian, trường đã đi theo các giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1948-1955 từ khóa 1 đến khóa 11 chương trình huấn luyện hoàn toàn về quân sự. (sau đó đi du học về các chương trình chuyên môn và văn hóa cũng như sinh ngữ).
- Giai đoạn 1955-1958 hai khóa đầu, khóa 12 có thêm chương trình văn hóa (chương trình học 1 năm và khóa 13 chương trình hai năm. Ngoài ra còn trau dồi thêm về văn hóa gồm các môn Anh Văn, Pháp Văn, Sử Địa, Toán, Lý Hóa, và Văn Chương Việt Nam.
- Giai đoạn 1957-1961, khóa 14 và 15: chương trình 3 năm, văn hóa bậc Trung Học (Tú Tài II) và I năm Đại Học.
- Giai đoạn 1959-1963, khóa 16 và 17: Chương trình 3 năm, văn hóa bậc Cao Đẳng Đại Học. Giai đoạn 1961-1967: Trở lại chương trình 2 năm (khóa 18, 19, 20, 21 và 22A) văn hóa bậc Cao Đẳng Đại Học.
- Giai đoạn 1965-1975, từ khóa 22B đến khóa 31: Chương trình 4 năm, văn hóa bậc Đại Học Khoa Học.

Theo đó chúng ta thấy kể từ khóa 26 trở về sau, ngoài Văn Bằng Tốt Nghiệp TVBQGVN, tân sĩ quan cũng nhận thêm Văn Bằng Cử Nhân Khoa Học Ứng Dụng. Ngoài trừ các khóa được mãn khóa sớm hơn 4 năm. (Các tân sĩ quan được nhận lãnh hai văn bằng nói trên, được nhiều trường đại học Hoa Kỳ công nhận và chấp nhận cho theo học các chương trình bậc cao học, theo học chương trình của Master of Science (MS) hoặc Master of Arts (MA).

Lời Kết:

Cuốn Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Theo Dòng Lịch Sử là cuốn Bách Khoa, dành cho chương trình giáo dục để đào tạo cho muôn đời thế hệ, trở thành người có đầy đủ khả năng lãnh đạo và chỉ huy. Thế cho nên sách là tài liệu nghiên cứu, nhưng cũng là những lời giới thiệu về một thời đại lịch sử đen tối nhất của nước nhà. Lời tâm tình của những người đã từng sống và chết cho lý tưởng quốc gia. Trong trạng huống nào họ cũng đứng dậy và vươn lên, chiến thắng mọi hoàn cảnh để bảo vệ cho lý tưởng ấy. Nên lịch sử của Trường Võ Bị cũng là lịch sử của Dân Tộc Việt Nam đang xuôi theo dòng chảy để sinh tồn. Thế cho nên sách cần thiết được cho vào tủ sách “Giáo Khoa Thư” dành cho những thế hệ yêu chuộng tự do, dân chủ và nền độc lập nước nhà./-